

Bản án số: 76/2022/HSST
Ngày: 20/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thanh Tú.**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang**

Ông Trần Vũ Vương

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thủy** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Hương Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 6 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hoài S - Sinh năm: 1994; HKTT: Tổ 11 phường L, thành phố B, tỉnh B; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Trần Hòa T (C); Con bà: Chu Thị T.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

*02 tiền án: Ngày 26/11/2009, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử 04 năm tội Cướp tài sản (Đã xóa án tích); Ngày 12/9/2016, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử 02 năm tội Cướp giật tài sản. Ra trại ngày 21/4/2018 (Đã xóa án tích)

* 02 tiền sự: Năm 2015, Công an Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu); Năm 2016, Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đưa đi cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu).

Danh chỉ bản số 76 lập ngày 28/1/2022 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bị bắt quả tang ngày 26/1/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại :

Anh Nguyễn Ngọc T – Sinh năm: 1994;

HKTT và trú tại: P2 B5 Tập thể L, phường X, quận Đ, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h00, ngày 26/01/2022, Trần Hoài S đi lang thang ở khu vực đường Ngọc Khánh - Ba Đình, Hà Nội thì gặp N (chưa xác định nhân thân, lai lịch, là bạn quen ngoài xã hội) đi xe máy kiểu dáng xe số, màu xanh (không nhớ biển kiểm soát). N rủ S đi trộm cắp xe máy thì S đồng ý, N đưa cho S 1 tay công hình chữ L và 04 đầu văm dùng để phá khoá xe. Sau đó, N điều khiển xe máy chở S đi lòng vòng qua các tuyến phố tìm xe để trộm cắp. Khi đến đối diện số 01/51/57 Lãng Yên, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội, N phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29B1 - 937.99 của anh Nguyễn Ngọc T (SN 1994; HKTT: P2 B5 TT L, phường X, quận Đ, Hà Nội) đang dừng, không người trông giữ, N bảo S xuống trộm cắp chiếc xe máy trên còn N đứng ngoài cảnh giới. S xuống xe, đi đến khu vực dựng chiếc xe máy trên, dùng văm phá khoá phá khoá điện của xe rồi nổ máy và phóng xe bỏ chạy vào trong ngõ 51 Lãng Yên. Lúc này, anh T và Đỗ Văn D (SN 1991; HKTT: 19A/661 B, phường D, quận K, Hà Nội) đang ngồi trong nhà số 1/51/57 Lãng Yên, P. Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội nghe thấy tiếng xe máy nổ. Anh T quan sát thấy S đang ngồi trên xe máy của anh T phóng đi nên anh T và anh D chạy đuổi theo, hô hoán “trộm trộm”. Thấy bị phát hiện, N phóng xe bỏ chạy còn S bị T, D cùng người dân đuổi theo. Đúng lúc này lực lượng Công an phường Thanh Lương đang tuần tra kiểm soát phối hợp với quần chúng nhân dân đuổi theo đến khu vực trước cửa số 7/51 Lãng Yên, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bắt được Trần Hoài S. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa S cùng những người có liên quan về trụ sở Công an phường để làm việc.

Vật chứng thu giữ của S:

- 01 (một) tay công kích thước khoảng 12 cm;
- 01 văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 10cm chiều dài;
- 01 văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 09cm chiều dài;
- 01 văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 07cm chiều dài;
- 01 văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 05cm chiều dài;
- 01 chìa khoá xe máy, bề mặt có ghi chữ HONDA;
- 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 868824054405984/00, số IMEI 2: 868824054405992/00;
- 01 căn cước công dân số 034094000631 mang tên Trần Hoài S;
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29B1 - 937.99; có số khung: 3901HY757525; số máy: JA39E0737678 (đã qua sử dụng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra yêu cầu định giá tài sản 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen, bạc BKS: 29B1-937.99, số khung: 3901HY757525, số máy: JA39E0737678 (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận định giá số 26/KL-HĐ ĐGTS, ngày 08/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận Hai Bà Trưng, kết luận: *“01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen, bạc BKS: 29B1-937.99, số khung: 3901HY757525, số máy: JA39E0737678, xe đăng ký lần đầu tháng 12/2018 đã qua sử dụng, trị giá 11.500.000 đồng”*.

Đối với đối tượng N, Trần Hoài S khai: S và N là quan hệ bạn bè quen biết xã hội, S không biết tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ của N; S chỉ biết N sử dụng số điện thoại 0906285936. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, ngày 21/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 26/01/2022 tại đối diện số 1/51/57 Lãng Yên, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội của đối tượng N để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với chiếc chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen, bạc BKS: 29B1-937.99, số khung: 3901HY757525, số máy: JA39E0737678, quá trình điều tra, xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc T. Ngày 21/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Ngọc T. Anh T đã nhận lại tài sản và không còn có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với 01 (một) tay công, 04 (bốn) vạm phá khoá và 01 (một) chìa khoá xe máy, bề mặt ghi chữ Honda thu giữ của Trần Hoài S, S khai: Số công cụ trên là của N đưa cho S để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, S không biết nguồn gốc số công cụ trên do đâu mà có.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Redmi, đã qua sử dụng và 01 căn cước công dân số 034094000631 mang tên Trần Hoài S, quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của S. S sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc hàng ngày, không sử dụng để liên lạc với N trao đổi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 57/CT/VKS-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đã truy tố bị cáo Trần Hoài S về tội Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm và có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Hoài S như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Hoài S với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại anh Nguyễn Ngọc T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tay công dùng để phá khóa xe máy kích thước khoảng 12cm, có cán bằng cao su đỏ đen; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 10cm chiều dài; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 09cm chiều dài; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 07cm chiều dài; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 05cm chiều dài thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe máy, bề mặt có ghi chữ HONDA thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Redmi Note màu ghi, số IMEI 1: 868824054405984; IMEI 2: 868824054405992 (không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong điện thoại) cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại 01 (một) căn cước công dân số 034094000631 mang tên Trần Hoài S cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h45' ngày 26/01/2022, tại khu vực đối diện số 01/51/57 Lãng Yên, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội,

Trần Hoài S có hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 29B1-937.99, trị giá 11.500.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc T.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hoài S đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây lo lắng trong nội bộ dân cư. Trong vụ án này, bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Do vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân bị cáo:

Xét nhân thân bị cáo Trần Hoài S có 02 tiền án và 02 tiền sự. Tuy các tiền án đã được xóa án và các tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã được giáo dục pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy, hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Ngọc T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Tòa án không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tay công dùng để phá khóa xe máy kích thước khoảng 12cm, có cán bằng cao su đỏ đen; 01 (một) vạm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại

kích thước khoảng 10cm chiều dài; 01 (một) vạm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 09cm chiều dài; 01 (một) vạm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 07cm chiều dài; 01 (một) vạm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 05cm chiều dài thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe máy, bề mặt có ghi chữ HONDA thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Redmi Note màu ghi, số IMEI 1: 868824054405984; IMEI 2: 868824054405992 (không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong điện thoại) cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại 01 (một) căn cước công dân số 034094000631 mang tên Trần Hoài S cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng N, Trần Hoài S khai: S và N là quan hệ bạn bè quen biết xã hội, S không biết tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ của N; S chỉ biết N sử dụng số điện thoại 0906285936. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, ngày 21/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 26/01/2022 tại đối diện số 1/51/57 Lãng Yên, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội của đối tượng N để tiếp tục điều tra, xử lý sau nên không xem xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hoài S** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Hoài S: 15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 26 tháng 1 năm 2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tay công dùng để phá khóa xe máy kích thước khoảng 12cm, có cán bằng cao su đỏ đen; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 10cm chiều dài; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 09cm chiều dài; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 07cm chiều dài; 01 (một) văm phá khóa xe máy hai cạnh bằng kim loại kích thước khoảng 05cm chiều dài thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe máy, bề mặt có ghi chữ HONDA thu giữ của bị cáo;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Redmi Note màu ghi, số IMEI 1: 868824054405984; IMEI 2: 868824054405992 (không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong điện thoại);

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 034094000631 mang tên Trần Hoài S.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28/3/2022 (TV: 136/22) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Hoài S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.Trần Lãm, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tú

